

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày: 21 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Trần Thị Mộng Thu

Ông Huỳnh Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Bà Trần Hồng Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Lý Quốc D, sinh năm: 1996, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Quốc H và bà Đỗ Thị Xuân M; bị cáo có vợ là Phạm Thị T; con: chưa có; tiền án- tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 118/2018/HSST ngày 29/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Long Điền tuyên phạt Lý Quốc D 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 29/9/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/11/2023, chuyển tạm giam ngày 23/11/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Quốc D, Lê Thị L (sinh ngày 18/11/2005) và Huỳnh Văn T1 là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng, nên vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 17/11/2023, D gặp và lấy điện thoại di

động của đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) gọi cho đối tượng tên T2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000đồng. Sau khi có ma túy, D chuẩn bị 01 bộ dụng cụ ma túy rử L và T1 đến thuê 02 phòng 213 và 214 tại nhà nghỉ T3 thuộc thị trấn L, huyện L để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Khi đến nhà nghỉ T3, T1 ở phòng 214 còn L và D ở phòng 213. Sau đó, D rử lua sang phòng 214 để D, L cùng T1 sử dụng ma túy. D lấy ma túy bỏ một ít vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cả bọn sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, D cầm số ma túy còn lại cất giấu xuống dưới nệm trên giường D nằm tại phòng 213. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày Công an thị trấn L, huyện L kiểm tra, phát hiện tại phòng 213 của nhà nghỉ T3, D có hành vi tàng trữ gói ma túy như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với D, đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Công an, Lý Quốc D khai nhận gói ma túy thu giữ trong phòng 213 là của D. Mục đích D tàng trữ gói ma túy trên để sử dụng, đồng thời cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, cung cấp địa điểm là phòng 214 của nhà nghỉ T3 do D thuê với số tiền 300.000đồng/01 phòng để tổ chức cho Lê Thị L và Huỳnh Văn T1 sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Lê Thị L và Huỳnh Văn T1 khai nhận: D cung cấp ma túy, chuẩn bị bộ D1 sử dụng ma túy đồng thời thuê phòng 214 của nhà nghỉ T3 để cho L, T1 cùng D sử dụng ma túy. L và T1 không hùn tiền để mua ma túy, cũng như không phải trả tiền sử dụng ma túy lại cho D.

Tại Bản kết luận giám định số 471/KL-KTHS-MT ngày 23/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A gửi giám định có khối lượng 1,3411 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon được hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, bên trong có chứa ma túy (ký hiệu mẫu A), sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 471 ngày 24/11/2023 (ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, hiện đã chuyển giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- 01 Điện thoại di động Iphone 6 màu hồng, đã qua sử dụng là của Lê Thị L và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 màu trắng đã qua sử dụng là của Huỳnh Văn T1. Quá trình điều tra xác định, tất cả các tài sản trên là tài sản cá nhân của L và T1, đồng thời không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho T1 và L.

Tại bản cáo trạng số: 64/CT-VKSLĐ ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Lý Quốc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Quốc D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thấy mình không bị oan, ăn năn

hồi cải về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Lý Quốc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Lý Quốc D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” mức hình phạt từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 55 để tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 10 năm tù đến 11 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy; 01 phong bì số 471 ghi ngày ngày 24/11/2023 niêm phong bên trong có chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lý Quốc D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 17/11/2023, tại nhà nghỉ T3, thị trấn L, huyện L Lý Quốc D bị bắt quả tang vì có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy có khối lượng theo giám định là 1,3411 gam, là ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Đồng thời, vào khoảng 08 giờ 00 phút sáng cùng ngày tại nhà nghỉ T3, thị trấn L, huyện L, Lý Quốc D đã cung cấp ma túy, bộ D1 để sử dụng ma túy, trả tiền nhà nghỉ cho Lê Thị L, sinh ngày 18/11/2005 và Huỳnh Văn T1 sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo tổ chức cho L và T1 là 02 người sử dụng ma túy, đồng thời tính đến ngày 17/11/2023 L và T1 là người chưa thành niên. Do đó, bị cáo D đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 BLHS. Đồng thời, bị cáo tàng trữ 1,3411 gam, là ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều căn bệnh, cũng như tội phạm của xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2018 đã bị xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi bị cáo chấp hành án xong không những không thay đổi bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, mà còn tiếp tục phạm tội, đồng thời rủ rê tạo điều kiện cho T1 và L vi phạm pháp luật, trong đó L chưa đủ 18 tuổi. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Đồng thời tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì số 471 ghi ngày ngày 24/11/2023 niêm phong bên trong có chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng tên T2 đã bán ma túy cho Lý Quốc D và người tên T đã cho D mượn điện thoại để mua ma túy (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện L tiếp tục xác minh, xử lý sau, HĐXX không xét đến trong vụ án này.

[7] Đối với Huỳnh Văn T1 và Lê Thị L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã chuyển xử lý hành chính theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Lý Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Lý Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), xử phạt:

Lý Quốc D 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lý Quốc D phải chấp hành là 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 471 ghi ngày ngày 24/11/2023 niêm phong bên trong có chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

(Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 86/BB-CCTHADS ngày 03/5/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Quốc D phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/5/2024) bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND H.Long Điền;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an H.Long Điền;
- THA hình sự, dân sự;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PC10; PV06 CA tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Ngọc Dung